

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 76/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Khu B, phường P, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn*: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khu B, phường P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Hoàng Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Hoàng Thị T thống nhất xác định có 03 con chung là Nguyễn Anh T1, sinh ngày 27/09/2001; Nguyễn Thị Phương T2, sinh ngày 01/10/2003 và Nguyễn Thị Thanh P, sinh ngày 13/12/2010. Các con chung là Nguyễn Anh T1 và Nguyễn Thị Phương T2 đã thành niên và tự lao động được nên không đề nghị Toà án giải quyết. Sau khi ly hôn, anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Thanh P, sinh ngày 13/12/2010 kể từ tháng 11/2025 cho đến khi cháu Phương thành N (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động được. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con do anh H không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Hoàng Thị T thống nhất vợ chồng tự thoả thuận, không đề nghị Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn H tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng chẵn) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004747 ngày 04/11/2025 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Văn H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“ Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ
- TAND tỉnh Phú Thọ
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ
- VKSND khu vực 2-Phú Thọ;
- UBND phường Phú Thọ;
- (ĐKKH ngày 01/9/2020
tại UBND xã Văn Lung)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Hà Thanh Loan